

Số: 327/QĐ-BVGL

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung ứng thuốc, vật tư, thiết bị y tế bổ sung cho nhà thuốc Bệnh viện lần 1 năm 2025

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN GIA LÂM

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15, ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Hướng dẫn việc cung ứng, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư 07/2024/TT-BYT ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định 308/QĐ-BVGL ngày 20 tháng 6 năm 2025 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà cung ứng thuốc, vật tư, thiết bị y tế bổ sung cho nhà thuốc Bệnh viện lần 1 năm 2025;

Căn cứ Tờ trình ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Tổ chuyên gia đấu thầu và Báo cáo thẩm định ngày 07 năm 7 năm 2025 của Tổ thẩm định.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung ứng thuốc, vật tư, thiết bị y tế bổ sung cho nhà thuốc Bệnh viện lần 1 năm 2025, gồm các nội dung sau:

- Tên dự án và tóm tắt về dự án: Kế hoạch lựa chọn nhà cung ứng thuốc, vật tư, thiết bị y tế bổ sung cho nhà thuốc Bệnh viện lần 1 năm 2025.

- Danh sách các nhà cung ứng và các khoản thuốc, vật tư, thiết bị y tế

(Có danh mục chi tiết kèm theo)

- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ từ hoạt động kinh doanh nhà thuốc Bệnh viện.

- Loại hợp đồng: hợp đồng theo đơn giá cố định.

- Thời gian thực hiện: 365 ngày.

Điều 2. Trách nhiệm của các bên:

- Các nhà cung ứng có tên tại Điều 1 của Quyết định này có trách nhiệm cung ứng thuốc theo Thông báo kết quả.



- Tổ chuyên gia đấu thầu, phòng Tài chính kế toán, phòng Kế hoạch tổng hợp, khoa Dược có trách nhiệm hoàn thiện, ký hợp đồng mua thuốc theo đúng quy định.

Điều 3. Các ông (bà): Tổ trưởng tổ chuyên gia, tổ thẩm định; Trưởng các phòng: Tài chính kế toán, Kế hoạch tổng hợp, Khoa Dược và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: TCG, TTD, KD.



Vũ Quang Hiển



DANH SÁCH NHÀ CUNG ỨNG VÀ CÁC KHOẢN
Mua thuốc, vật tư, thiết bị y tế
(Kèm theo quyết định số 327/QĐ-BVGL, ngày 08 tháng 7 năm 2025)

TT	Tên nhà cung ứng	Số khoản
	I. Thuốc	
1	Công ty cổ phần Benfa Việt Nam	1
2	Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Davinci-Pháp	1
3	Công ty Cổ phần Dược phẩm Kiên Anh	4
4	Công ty cổ phần dược phẩm Quang Cường	1
5	Công ty cổ phần dược phẩm RIGHMED	1
6	Công ty cổ phần Dược phẩm và Thiết bị y tế SD Việt Nam	1
7	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm và Thiết Bị Y Tế SK83	2
8	Công ty cổ phần NPT Pharma	2
9	Công ty cổ phần thương mại và đầu tư y tế Haliphar	2
10	Công ty TNHH Benephar	1
11	Công ty TNHH Đầu tư và phát triển y tế Tín Phát	3
12	Công ty TNHH Dịch vụ Y tế Việt Lâm	3
13	Công ty TNHH Dược phẩm Đức Anh	2
	Cộng:	24
	2. Vật tư, thiết bị Y tế	
14	Công ty Cổ phần Dược Quốc tế Việt Sinh	4
15	Công ty cổ phần Dược phẩm và Thiết bị y tế SD Việt Nam	3
16	Công ty Cổ phần Thương mại Dược vật tư y tế Hà Nội	7
	Cộng:	14
	Tổng cộng:	38

DANH MỤC CUNG ỨNG VẬT TƯ VÀ THIẾT BỊ Y TẾ

(Kèm theo Quyết định số 327/QĐ-BVGL ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Bệnh viện đa khoa huyện Gia Lâm)

TT	Kết quả	Thông số kỹ thuật/thành phần	Đường dùng	Dạng bào chế	Số công bố	Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Phân loại BHYT	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Giá trúng
1. Công ty Cổ phần Dược Quốc tế Việt Sinh											
1	Gói muối rửa mũi và chai nhựa đi kèm SRK Salmamax	Bình nhựa dung tích 240ml, kèm 10 gói muối. Gói muối chứa Sodium bicarbonate 1mg, Sodium Chloride 2144mg	Rửa mũi	Gói muối, pha rửa mũi	190000679/PCB A-HN	Công ty Cổ phần Hòa được Việt Nam	Hộp 10 gói muối rửa mũi x 2,145g + chai nhựa 240ml	A	Việt Nam	Hộp	150.000
2	Gói muối rửa mũi SRK SALTMAX	Gói muối chứa Natri bicarbonate 1mg, Natri Chloride 2144mg	Rửa mũi	Gói muối, pha rửa mũi	190000679/PCB A-HN	Công ty Cổ phần Hòa được Việt Nam	Hộp 30 gói muối rửa mũi 2,145g	A	Việt Nam	Gói	4.000
3	Nước súc miệng, hơng SMH PRO AG+++	Dung dịch súc miệng hơng có chứa nano bạc, muối Kiem sodium bicarbonate và các thành phần khác. Dung tích 3000ml	Súc miệng hơng	Dung dịch	210000685/PCB A-HN	Công ty Cổ phần Hòa được Việt Nam	Hộp 01 chai 300ml	A	Việt Nam	Hộp	105.000
4	Dung dịch vệ sinh mũi ưu trương Salmamax+++	Bình dung tích 100ml có Hệ thống phun sương, thành phần có chứa natri bicarbonate, Sodium Chloride (NaCl 2,3%), Khoáng vi lượng.....	Xịt mũi	Dung dịch	210002279/PCB A-HN	Công ty Cổ phần Hòa được Việt Nam	Hộp 01 lọ x 100ml	A	Việt Nam	Hộp	88.000
Tổng cộng: 04 khoản											
2. Công ty cổ phần Dược phẩm và Thiết bị y tế SD Việt Nam											
1	Muối rửa mũi xoang Cát Linh	Bình nhựa dung tích 180ml, kèm 30 gói muối. Gói muối chứa Natri clorid 1620mg, Natri bicarbonat 80mg	Rửa mũi	Bột pha dung dịch dùng ngoài	180002459/PCB A-HN	Công ty TNHH Dược phẩm Cát Linh	Hộp 30 gói + 1 chai 180ml	A	Việt Nam	Hộp	200.000
2	Gói Muối rửa mũi xoang Cát Linh	Gói muối chứa : Natri clorid 1620mg, Natri bicarbonat 80mg	Rửa mũi	Bột pha dung dịch dùng ngoài	180002459/PCB A-HN	Công ty TNHH Dược phẩm Cát Linh	Hộp 50 gói	A	Việt Nam	Gói	4.000
3	Muối súc miệng hơng BBM Mocagos Extra	Bột pha dùng để hòa tan với nước ấm để súc miệng hơng. Mỗi gói chứa Natri Bicarbonat 750mg+ Natri Borat 250mg+ Benzocain 2mg	Súc miệng	Bột pha	190001451/PCB A-HN	Công ty TNHH Dược phẩm Cát Linh	Hộp 30 gói	A	Việt Nam	Gói	2.500
Tổng cộng: 03 khoản											
3. Công ty Cổ phần Dược vật tư y tế Hà Nội											
1	Băng bột bó cỡ nhỏ	Băng bột tổng hợp (sợi thủy tinh) 3", cỡ 7,5cm x 360cm	Dùng ngoài	Lăn từ vải sợi thủy tinh dệt kim hoạt hóa trong nước	1900000020/PCBA-HN	Công ty TNHH Hamco Hung Yên	Thùng 10 cuộn	A	Việt Nam	Cuộn	70.000
2	Băng bột bó cỡ vừa	Băng bột tổng hợp (sợi thủy tinh) 4", cỡ 10cm x 360cm	Dùng ngoài	Lăn từ vải sợi thủy tinh dệt kim hoạt hóa trong nước	1900000020/PCBA-HN	Công ty TNHH Hamco Hung Yên	Thùng 10 cuộn	A	Việt Nam	Cuộn	90.000
3	Băng bột bó cỡ lớn	Băng bột tổng hợp (sợi thủy tinh) 5", cỡ 12,5cm x 360cm	Dùng ngoài	Lăn từ vải sợi thủy tinh dệt kim hoạt hóa trong nước	1900000020/PCBA-HN	Công ty TNHH Hamco Hung Yên	Thùng 10 cuộn	A	Việt Nam	Cuộn	110.000
4	Ông lốt bó bột cẳng tay	Ông lốt bó bột cẳng tay 6,5 x 50 cm	Dùng ngoài	Lăn từ 35% vải cotton và 65% polyester	200000105/PCBA-HN	Công ty TNHH Hamco Hung Yên	Túi 1 cuộn	A	Việt Nam	Cuộn	8.500
5	Ông lốt bó bột cánh tay	Ông lốt bó bột cánh tay 6,5 x 70 cm	Dùng ngoài	Lăn từ 35% vải cotton và 65% polyester	200000105/PCBA-HN	Công ty TNHH Hamco Hung Yên	Túi 1 cuộn	A	Việt Nam	Cuộn	11.500
6	Ông lốt bó bột cẳng chân	Ông lốt bó bột cẳng chân 10 x 85 cm	Dùng ngoài	Lăn từ 35% vải cotton và 65% polyester	200000105/PCBA-HN	Công ty TNHH Hamco Hung Yên	Túi 1 cuộn	A	Việt Nam	Cuộn	15.000



TT	Kết quả	Thông số kĩ thuật/thành phần	Đường dùng	Dạng bao chế	Số công bố	Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Phân loại TBYT	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Giá trị
7	Ông lót bó bột chân	Ông lót bó bột chân 10 x 110 cm	Dùng ngoài	Làm từ 35% vải cotton và 65% polyester	200000105/PCBA-HN	Công ty TNHH Hamico Hưng Yên	Túi 1 cuộn	A	Việt Nam	Cuộn	18.000
	Tổng cộng: 07 khoản										
	Tổng cộng: 14 khoản										



TT	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Số đăng ký	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Đơn giá
1. Công ty cổ phần Benfa Việt Nam												
1	Natrotfen 250mg/5ml	Cefprozil	N1	250mg/5ml x 60ml	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	520110786924 (VN-22306-19)	Remedina S.A	Hý Lạp	Hộp 1 lọ 60ml	Lọ	250.000
Tổng cộng: 01 khoản												
2. Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Davinci-Pháp												
1	Sahasin	Piracetam	N4	1200mg/10ml x 10ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/ nhũ dịch uống	893110310600 VD-25526-16 (QB số:853/QĐ-QLD ngày 19/12/2024)	Công ty CPDP Hà Tây	Việt Nam	Hộp 4 vi x 5 ống 10ml	Ống	7.300
Tổng cộng: 01 khoản												
3. Công ty Cổ phần Dược phẩm Kiên Anh												
1	Roinitab	Glucosamin + Chondroitin sulfat	N4	750mg + 250mg	Uống	Viên	893100225124	Công ty CP được phẩm công nghệ Cao Aibpha	Việt Nam	Hộp 6 vi x 10 viên	Viên	8.100
2	Kazaminatab	L-leucin+ L-isoleucin+ L-Lysin HCl+ L-Phenylalanin+ L-threonin+ L-valin+ L-tryptophan+ L-Histidin hydrochlorid monohydrat+ L-Methionin	N4	320,3mg + 203,9mg + 291mg + 320,3mg + 145,7mg + 233mg + 72,9mg + 216,2mg + 320,3mg	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	893110159800	Công ty dược phẩm và thương mại Phương Đông (TNHH)	Việt Nam	Hộp 30 gói x 2,5g	Gói	14.800
3	Opiapivi	Omeprazol + Natri bicarbonat	N4	40mg + 1.100mg	Uống	Viên nang	893110233624	Công ty Cổ phần Dược Phúc Vinh	Việt Nam	Hộp 3 vi x 10 viên	Viên	10.479
4	Ellenzym	Ubidecarenon	N4	100mg	Uống	Viên nang	893100113000	Công ty cổ phần US Pharma USA	Việt Nam	Hộp 3 vi x 10 viên	Viên	14.000
Tổng cộng: 04 khoản												
4. Công ty cổ phần dược phẩm Quang Cường												
1	Bilemag	Ginkgo biloba	N1	80mg	Uống	Viên nang	590200180500 (visa cũ: VN-19716-16)	Natur Produkt Pharma Sp. Z o.o	Ba Lan	Hộp 6 vi x 10 viên	Viên	6.800
Tổng cộng: 01 khoản												
5. Công ty cổ phần dược phẩm RIGMED												
1	Nutlam	Glucosamin + Chondroitin sulfat	N1	500mg + 250mg	Uống	Viên nang	930100119824	Contract Manufacturing & Packaging Services Pty. Ltd.	Australia	Hộp 10 vi x 10 viên	Viên	11.200
Tổng cộng: 01 khoản												
6. Công ty cổ phần Dược phẩm và Thiết bị y tế SD Việt Nam												

TT	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Số đăng ký	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Đơn giá
1	Glupain Forte	Glucosamin	N1	750mg	Uống	Viên nang	VN-19133-15	Contract Manufacturing & Packaging Services Pty. Ltd.	Australia	Hộp 10 vỉ x 10 viên	viên	10.500
Tổng cộng: 01 khoản												
7. Công ty Cổ Phần Dược Phẩm và Thiết Bị Y Tế SK83												
1	Meyercetan	Piracetam	N4	333,3mg/5ml x 5ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/ nhũ dịch uống	893110052900 (VD-34037-20)	Công ty Liên doanh Meyer-BPC	Việt Nam	Hộp 20 ống x 5ml	Ống	14.600
2	Rabeto-40	Rabeprazol	N5	40mg	Uống	Viên bao tan ở ruột	VN-19733-16	Flamingo Pharmaceuticals Limited	Ấn Độ	Hộp 10 vỉ x 10 viên	Viên	8.500
Tổng cộng: 02 khoản												
8. Công ty cổ phần NPT Pharma												
1	Trigoal 500 Tablet	Calci carbonat	N2	500mg	Uống	Viên	VN-23199-22	The Acme Laboratories Ltd	Bangladesh	Hộp 10 vỉ x 10 viên	Viên	3.500
2	Vitajoint	Glucosamin + Chondroitin sulfat	N4	500mg + 400mg	Uống	Viên	893100071200 (VD-20462-14)	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPV	Việt Nam	Hộp 10 vỉ x 10 viên	Viên	3.200
Tổng cộng: 02 khoản												
9. Công ty cổ phần thương mại và đầu tư y tế Haliphar												
1	Mycoril 500	Clotrimazol	N1	500mg	Đặt âm đạo	Viên đặt âm đạo	529100121024	Remedica LTD	Cyprus	Hộp 1 vỉ x 1 viên	Viên	64.500
2	Meclon	Clotrimazole + Metronidazole	N1	100 mg + 500 mg	Đặt âm đạo	Viên đặt âm đạo	VN-16977-13	Doppel Farmaceutici S.r.l.	Ý	Hộp 2 vỉ x 5 viên	Viên	24.750
Tổng cộng: 02 khoản												
10. Công ty TNHH Benephar												
1	Coliet	Macrogoi + natri sulfat + natri bicarbonat + natri clorid + kali clorid	N4	64g + 5,7g + 1,68g + 1,46g + 0,75g	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	893110887224 (VD-32852-19)	Công ty cổ phần dược phẩm Me Di Sun	Việt Nam	Hộp 4 gói x 73,69g; Hộp 50 gói x 73,69g	Gói	27.930
Tổng cộng: 01 khoản												
11. Công ty TNHH Đầu tư và phát triển y tế Tín Phát												
1	Amalgel 500 mg	Almagat	N4	500mg	Uống	Viên	VD-35659-22	Công ty Cổ phần Dược phẩm An Thiên	Việt Nam	Hộp 1 vỉ, 2 vỉ, 3 vỉ, 5 vỉ, 10 vỉ x 10 viên	Viên	7.800
2	Xyzac 5	Levocetizizin	N4	5mg	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	VD-35823-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Phong Phú - Chi nhánh nhà máy Usarichpharm.	Việt Nam	Hộp 10 gói, 20 gói, 30 gói, 100 gói x 1g	Gói	9.390
3	Oralox-P Api	Magnesi hydroxyd + nhôm hydroxyd + simethicon	N4	(350mg + 400mg + 50mg)/10ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/ nhũ dịch uống	8,931E+11	Công ty cổ phần dược Apimed	Việt Nam	Hộp 20 gói x 10ml	Gói	3.595

3.500
 BỆNH VIỆN
 ĐÀ KHÔI
 3.200
 GIÁ L

TT	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Số đăng ký	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Đơn giá
	Tổng cộng: 03 khoản											
	12. Công ty TNHH Dịch vụ Y tế Việt Lâm											
1	Ecipa 50	Aescin	N4	50mg	Uống	Viên bao tan ở ruột	VD-35724-22	Công ty cổ phần dược Apimed	Việt Nam	Hộp 5 vỉ x 10 viên	viên	7.800
2	Bisnol	Bismuth	N2	120mg	Uống	Viên	VD-28446-17	Công ty cổ phần dược phẩm Đạt Vi Phú	Việt Nam	Hộp 6 vỉ x 10 viên	Viên	3.950
3	Calco life	Calcilactat	N4	520mg/8ml x 8ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/ nhũ dịch uống	VD-31442-19	Công ty cổ phần 23 tháng 9	Viet Nam	Hộp 20 ống x 8ml	ống	7.200
	Tổng cộng: 03 khoản											
	13. Công ty TNHH Dược phẩm Đức Anh											
1	Livstad 150	Pregabalin	N3	150mg	Uống	Viên nang	893110096124 (VD-30107-18)	Công ty TNHH Liên Doanh Stellapharm - Chi nhánh 1	Viet Nam	Hộp 4 vỉ x 7 viên	Viên	11.500
2	Xylolin Spray 0,1 %	Xylometazolin	N2	15mg/15ml	Xịt mũi	Thuốc xịt mũi	893100584224 (VD-22744-15)	Công ty cổ phần dược Danapha	Viet Nam	Hộp 1 lọ x 15ml	Lọ	25.000
	Tổng cộng: 02 khoản											
	Tổng cộng: 24 khoản											